$ git config --global user.name "[name]" > Đặt tên người commit

$ git config --global user.email "[email address]" > Đặt email người commit

$ git config --global color.ui auto > tạo màu cho dòng lệnh

$ git init [project-name] > Khởi tạo project

$ git clone [url] > Tải project và các phiên bản trước

$ git status > Liệt kê các file đã được commit

$ git status > Hiện các file thay đổi

$ git reset [file] > Xóa vùng stage area

$ git commit -m "[descriptive message]" > ghi file hiện tại

**$ git branch** >> liệt kê các nhánh

$ git branch [branch-name] >> Tạo nhánh mới

$ git checkout [branch-name] >> Chuyển nhánh

$ git merge [branch] >> Kết hợp nhánh

$ git branch -d [branch-name] >> Xóa nhánh

$ git rm [file] >> Xóa file

$ git rm --cached [file] >> Xóa file theo phiên bản version control nhưng giữ lại ở local

$ git mv [file-original] [file-renamed] >> Đổi tên file và chuẩn bị cho commit

$ git ls-files --other --ignored --exclude-standard >> Liệt kê các file bị từ chối trong project

$ git stash >> tạm thời lưu trữ tất cả các file đã sửa

$ git stash pop >> lưu trữ file đã sửa gần nhất

$ git stash list >> Liệt kê tất cả các stash

$ git stash drop >> Xóa stash gần nhất

$ git log >> liệt kê lịch sử của nhánh

$ git log --follow [file] >> liệt kê lịch sử file, kể cả tên

$ git diff [first-branch]...[second-branch] >> hiện nội dung khác nhau giữa 2 nhánh

$ git show [commit] >> Hiện Nội dung commit  
$ git reset [commit] >> Lùi lại tất cả commit trên server, giữ lại local

$ git fetch [bookmark] >> tải tất cả lịch sử từ repo

$ git merge [bookmark]/[branch] >> kết hợp nhánh

$ git push [alias] [branch] >> push nhánh cục bộ lên github

$ git pull >> tải thay đổi